

SỨC “

- **Tăng trưởng của ngành công nghiệp chế tạo chế biến có tốc độ cao hơn tốc độ chung của toàn ngành.**

- **Kim ngạch nhóm hàng công nghiệp chế biến tăng tới 26,3%.**

- **Nhóm hàng cần nhập khẩu chiếm giá trị tuyệt đối lớn nhất cũng là nhóm có mức tăng trưởng cao nhất, với gần 16%, báo hiệu sự phục hồi của đầu tư, sản xuất trong nước.**

- **Tiêu dùng khu vực nhà nước giảm gần 2%, trong khi khu vực ngoài nhà nước tăng lên, nhất là khu vực FDI tăng trên 33%.**

- **Xuất khẩu của khối doanh nghiệp trong nước bắt đầu khôi phục và có xu hướng tăng dần.**

- **LÊ VĂN**

Dấu hiệu phục hồi

Từ tháng 9 đến nay, các chuyên gia kinh tế trong và ngoài nước liên tục xác nhận rằng, nền kinh tế nước ta đã có những dấu hiệu phục hồi rõ nét. Ngày 28/9, bên lề Hội nghị cấp cao với chủ đề “Tác động khủng hoảng của suy giảm kinh tế toàn cầu đến đối nghèo tại châu Á và Thái Bình Dương”, Chủ tịch Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) Haruhiko Kuroda đưa ra nhận định, kinh tế Việt Nam đã thoát khỏi ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính toàn cầu và đang trên đà phục hồi mạnh mẽ. Ngày 16/10, chuyên gia phân tích chính sách Lê Xuân Nghĩa cho rằng, sau một thời gian “dò đáy” khá lâu, nền kinh tế nước ta đã thoát đáy.

Và trong cuộc họp báo thường kỳ tháng 10 của Bộ Công Thương, những con số thống kê về sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu, tiêu thụ trong nước tiếp tục khẳng định điều đó. Sự khẳng định ấy, không chỉ bằng những con số tổng hợp chung, mà chủ yếu thể hiện ở những chỉ số cốt lõi.

Cụ thể, trong sản xuất công nghiệp, tăng trưởng của ngành công nghiệp chế tạo chế biến có tốc độ cao hơn tốc độ chung của toàn ngành, với 6,9%/5,4%. Đối với xuất khẩu, trong đà tăng trưởng chung 15,2%, kim ngạch nhóm hàng công nghiệp chế biến tăng tới 26,3%, gánh đỡ hoàn toàn cho nhóm hàng xuất khẩu nông sản (giảm 6,3%) và nhóm hàng xuất

khẩu nhiên liệu, khoáng sản (giảm 19,1%). Công nghiệp chế biến cũng là nhóm hàng xuất khẩu chiếm giá trị tuyệt đối lớn nhất, liên tục tăng về tỷ trọng, từ 68% những tháng đầu năm lên 70,3% tính đến hết tháng 10. Nhìn trên bản đồ kim ngạch, tăng trưởng xuất khẩu đạt rơi vào hầu hết các mặt hàng chủ lực. Tính hết tháng 10, có 21 nhóm hàng có kim ngạch đạt trên 1 tỷ USD; trong đó có 11 nhóm hàng đạt trên 2 tỷ USD.

Trong nhập khẩu, nhóm hàng cần nhập khẩu chiếm giá trị tuyệt đối lớn nhất, cũng là nhóm có mức tăng trưởng cao nhất, với gần 16%, cao hơn nhiều so với hai nhóm hàng cần hạn chế nhập khẩu và cần kiểm soát nhập khẩu. Sự tăng trưởng mạnh mẽ của nhóm hàng cần nhập khẩu cho thấy nhu cầu về nguyên nhiên vật liệu, thiết bị máy móc ngày càng cao qua các tháng, báo hiệu sự phục hồi của đầu tư, sản xuất trong nước. Trong tổng mức luân chuyển hàng hóa bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, theo Thứ trưởng Bộ Công Thương Hồ Thị Kim Thoa, tiêu dùng khu vực nhà nước giảm gần 2%, trong khi khu vực ngoài nhà nước tăng lên, nhất là khu vực FDI tăng trên 33%.

Đối với doanh nghiệp, cả hai khu vực trong và ngoài nước đều đạt tăng trưởng xuất khẩu. Xuất khẩu của khối doanh nghiệp trong nước bắt đầu khôi phục và có xu hướng tăng dần. Với gần 36 tỷ USD kim ngạch, khối này đạt mức tăng trưởng 3% (cùng kỳ năm 2012 chỉ tăng 0,8%). Trong khi khối doanh

NẶNG”

của các chỉ số cốt lõi

TRONG CUỘC HỌP BÁO THƯỜNG KỲ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG THÁNG 10/2013, CÁC SỐ LIỆU THỐNG KÊ CHO THẤY SỨC “NẶNG” CỦA CÁC CHỈ SỐ CỐT LÕI ĐÃ GÓP PHẦN TẠO NÊN DIỆN MẠO SỰ PHỤC HỒI CỦA NỀN KINH TẾ NƯỚC TA.

ngành FDI tiếp tục đóng góp phần lớn vào tăng trưởng xuất khẩu. Tỷ trọng 38,7% kim ngạch xuất khẩu của khối doanh nghiệp trong nước, không có nghĩa khối này lép vế so với khối doanh nghiệp FDI. Bởi lẽ, các doanh nghiệp trong nước có ba nhóm: nhóm làm hàng nội địa, nhóm làm hàng xuất khẩu và nhóm đi bằng hai chân, trong khi khối FDI thiên về làm hàng xuất khẩu.

Tiếp sức của cơ quan quản lý

Sự tăng trưởng của các chỉ số cốt lõi cho thấy sự xoay sở, ứng phó của các doanh nghiệp trong thời điểm kinh doanh không thuận lợi ngày càng tốt hơn. Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong 10 tháng đầu năm ước tăng 9% so với cùng kỳ năm 2012; có khoảng 11,75 nghìn doanh nghiệp đã hoạt động trở lại. Đồng thời, qua đó cũng nói lên sự

hỗ trợ hiệu quả của các cơ quan quản lý nhà nước.

Từ đầu năm đến nay, công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp theo Quyết định 320/QĐ-BCT ngày 17/1/2013 của Bộ Công Thương được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Công tác xúc tiến thương mại hết sức sôi động với hàng loạt các chuyến đi khảo sát thị trường và hội chợ thương mại ở trong và ngoài nước. Điển hình là hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia Hội chợ Quốc tế về thực phẩm và đồ uống tại Nhật Bản; Hội chợ xuất nhập khẩu ở Quảng Châu, Trung Quốc; Hội chợ thủy sản quốc tế ở Boston, Hoa Kỳ; Hội chợ thủy sản châu Âu tại Brussels; Hội chợ Thương mại Việt Lào...

Song song với các chương trình tổ chức ở nước ngoài, các sự kiện xúc tiến thương mại quốc tế cấp vùng và hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn diễn ra ở trong

nước cũng hết sức nhộn nhịp, như Hội chợ triển lãm chuyên ngành cà phê tại Đắk Lắk với 275 gian hàng của 221 doanh nghiệp tham gia, thu hút trên 600.000 lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan, mua sắm; ngay tại Hội chợ, các doanh nghiệp ký được 50 hợp đồng mua bán, phân phối sản phẩm; Hội chợ Công Thương khu vực Đông Nam bộ và Triển lãm chuyên ngành Cao su Việt Nam tại Bình Phước có gần 200 doanh nghiệp tham gia, với trên 400 gian hàng, 18.000 lượt khách tham quan, đạt doanh thu gần 2 tỷ đồng; Hội chợ Hùng Vương tại Phú Thọ có hơn 380 gian hàng, với 200 danh doanh nghiệp tham gia, ký được trên 30 hợp đồng cung cấp sản phẩm, trị giá 2 tỷ đồng...

Bên cạnh việc mời doanh nghiệp tham gia đoàn khảo sát thị trường tại một số khu vực trên thế giới, Bộ Công Thương đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo giới thiệu thị trường quốc tế tại Việt Nam dành cho những doanh nghiệp không có điều kiện tài chính khảo sát thị trường nước ngoài. Có thể kể là Hội thảo giới thiệu thị trường châu Phi, Trung Đông và Ả rập Xê út tại Yên Bái; giới thiệu thị trường châu Phi, Tây Á, Nam Á tại Ninh Thuận; giới thiệu thị trường Ấn Độ và Hiệp định Thương mại ASEAN - Ấn Độ tại Hà Giang...

Sự tiếp sức, hỗ trợ của cơ quan quản lý ở cả thị trường trong và ngoài nước đã góp phần giúp doanh nghiệp trụ vững, mở rộng đầu tư, sản xuất ở thời điểm kinh doanh khó khăn hiện nay■